

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 28-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Khanh

*Thẩm Phán:* Bà Hoàng Thị Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Sinh

Bà Phan Thị Tân

Bà Lò Thị Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**Sân Seo Khử**, sinh ngày: 21/9/1982 tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên**; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Sân Sân D** (đã chết) và con bà **Hoàng Chấn S** (đã chết); Bị cáo có vợ là Sĩ Phòng Siễn và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2007, con thứ hai sinh năm 2010; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân: chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2024 đến ngày 22/01/2024 bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ** cho đến nay (có mặt).

\* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Nguyễn Thị B** – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2024, **Sân S1** Khủy đi đám cưới tại bản Huổi Lèng, **xã H, huyện M**, khi **K** đi ra **đường B** chơi gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ, **K** hỏi mua 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) Heroine để mang về sử dụng. Người đàn ông hẹn Khủy 01 giờ ngày 13/01/2024 gặp nhau tại khu vực đi qua bản Đề Bua, **xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên** khoảng 02 km để trao đổi mua bán Heroine. Khoảng 15 giờ ngày 12/01/2024, **S2** Seo Khủy mang theo số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đi nhờ xe máy của một người qua đường đến nhà cháu họ là **Sân Tỉ C**, trú tại bản Thèn Pả, **xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên** nhờ **C** điều khiển xe máy đưa Khủy đến **bản Đ, xã P, huyện N** chơi. **C** điều khiển xe máy đưa **K** đi, khoảng 21 giờ đến bản **Đề B1**, **C** điều khiển xe máy đi chơi với bạn, **K** vào nhà **S2** Ngải **M** chơi, rồi đi bộ đến điểm hẹn, khoảng 01 giờ ngày 13/01/2024 **K** đến điểm hẹn gặp người đàn ông bán ma túy đứng ở cạnh đường, **K** đưa cho người đàn ông số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), người đàn ông đưa cho **K** 06 gói Heroine, trong đó có 03 gói được gói bằng nilon màu vàng, 02 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng nilon màu xanh tất cả đều được đựng trong 01 túi vải thổ cẩm. Mua được **H**, **K** lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc, đi bộ đến nhà ông **Giàng Ly G** ở **bản Đ** thấy **Sân T** đang ngủ ở đó, **K** vào ngủ cùng, đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày **C** điều khiển xe máy đưa **K** đi về, khi **C** và **K** đi đến khu vực bản Sa Lông 1, **xã S, huyện M** thì bị Tổ công tác **Công an huyện M** phối hợp với **Công an xã S** phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác **Sân Seo Khủy** đang mặc trên người 204,709 gam Heroine.

Tại Bản Kết luận giám định số: 266/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của **Phòng K2 - Công an tỉnh Đ** kết luận:

- Vật chứng thu giữ của **Sân S1** Khủy có khối lượng 204,709 gam là chất ma túy: **Loại H (H)**.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-P1 ngày 22/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử **Sân Seo Khủy** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Sân S1** Khủy phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **S2** Seo Khủy từ 15 năm đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 185,9 gam Heroine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu đỏ - xanh - đen có dây đeo; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Sân Seo K1**.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo **Sân Seo K1**. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo khó khăn, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, bị cáo không được học nhận thức pháp luật hạn chế; trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để triệt phá vụ án khác. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo ở đầu khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo **Sân Seo K1** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên; do điều kiện hoàn cảnh khó khăn và nhận thức của bị cáo lúc đó còn nhiều hạn chế, bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình; kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 23/01/2024 tại khu vực bản Sa Lông 1, **xã S, huyện M**, khi bị cáo đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 204,709 gam Heroine thì bị Tổ công tác kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác của **Sân S1** Khủy đang mặc trên người 204,709 gam Heroine để sử dụng, nhưng **K1** chưa kịp mang về nhà cất giấu để sử dụng thì đã bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo **Sân S1** Khủy đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/01/2024, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; phù hợp với các Kết luận giám định của **Phòng K2 Công an tỉnh Đ** và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 13/01/2024, bị cáo **Sân Seo K1** đã có hành vi tàng trữ trái phép 204,709 gam Heroine.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

.....

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

... b) Heroine, **C1**, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo **Sân Seo K1** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

**[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo **Sân Seo K1** là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tích cực phối hợp giúp đỡ cơ quan điều tra triệt phá thành công vụ án khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; do đó bị cáo **Sân S1** Khuyết được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật nên chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo **Sân S1** Khuyết phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng ma túy từ 100 gam trở lên. Bị cáo biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; giúp cho bị cáo có thời gian cải tạo và cai nghiện, đồng thời giáo dục bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình; lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Sân S1** Khủy là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên chấp nhận.

**[3] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập nào khác, không có khả năng thi hành, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ,** Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 185,9 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, thu giữ của bị cáo **Sân S1** Khủy nhưng không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ thu giữ của bị cáo **S2** Seo Khủy là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo **S2** Seo Khủy là công cụ bị cáo sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu đỏ - xanh - đen có dây đeo là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Air Blade màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 27V1-111.22 kèm theo 01 (một) chìa khóa xe, 01 (một) đăng ký xe máy số 27001170, xe đã qua sử dụng, thu giữ của anh **Sân Ti C**, quá trình điều tra xác định chủ xe là chị **S2** Đình Cú là em gái của **Sân Ti C**. Khi **Sân Ti C** chở bị cáo **Sân Seo K1** đi không biết bị cáo **K1** tàng trữ trái phép chất ma túy; Đối với

số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo **Sân Seo K1**, quá trình điều tra xác định số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 10/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 215/QĐ-CSMT và 216/QĐ-CSMT trả lại xe máy và đăng ký xe cho chị **Sân Đình C2**, trả lại số tiền 600.000 đồng cho bị cáo **K1**. Việc xử lý đồ vật của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** là đúng với quy định tại Điều 36 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[6] Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xét thấy bị cáo **Sân Seo K1** là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**[7] Về các vấn đề khác:**

Theo lời khai của Sân Seo Khủy, nguồn gốc số ma túy đã bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ nên không có căn cứ điều tra làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Đối với **Sân Ti C3** là người chở bị cáo đi, nhưng không biết bị cáo có ma túy trong người, nên cơ quan điều tra không có căn cứ khởi tố, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo **Sân S1 Khủy** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Sân S1 Khủy 15 (mười lăm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/01/2024).

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**\* Tịch thu tiêu hủy:**

- **01** (Một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện M**, tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có dán mảnh giấy in ghi chữ: Vật chứng còn lại của sân Seo Khủy, SN1982, trú tại: **thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên**. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm: 02 tờ giấy A3 màu trắng, 01 hộp bìa cart ton màu đen, 01 túi thổ cẩm có hoa văn màu đỏ - xanh - đen có dây đeo, 01 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng, 06 đoạn băng dính màu đen, 03 mảnh nilon màu vàng, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh

nilon màu xanh. Mặt sau phong bì niêm phong trên mép dán có chữ ký của; Nguyễn Vĩnh C4, Nguyễn Thị T, Sùng A V, Giăng A C5, Vàng Thị S3, sần Tỉ C3 và điểm chỉ ngón trỏ phải của Sân Seo Khuỷ cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Điện Biên.

- 01 (Một) phong bì, mặt trước phong bì có mảnh giấy in chữ chữ: Mẫu vật hoàn trả lại theo kết luận giám định số 266/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng KTHS - C6. Bên trong có 06 (sáu) mẫu vật chứng là ma túy: Loại H (H) có tổng khối lượng 185,9 gam. Mặt sau phong bì trên mép dán có các chữ ký của: Nguyễn Thúy M1, Lò Văn P, Sìn Văn N cùng 02 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đ.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ thu giữ của bị cáo Sân Seo K1.

- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của Sân Seo K1.

\* **Trả lại cho bị cáo:** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, thu giữ của bị cáo Sân Seo K1.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 23/4/2024).*

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sân Seo K1.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/5/2024).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**  
**TÒA**

**Phan Văn Khanh**